

Số: 86/2020/QĐST-HNGĐ

Vũ Thư, ngày 03 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 128/2020/TLST-VDS ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Văn N, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn Bồng Lai, xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

2. Chị Trần Thị X, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn Bồng Lai, xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 24/11/1999. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến đầu năm 2019 thì đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm với nhau. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cũng không thông cảm cho nhau dẫn đến bất hòa, cãi chửi nhau. Tuy sống chung một

nhà nhưng anh chị đã sống ly thân, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay anh N và chị X đều xác định tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa hai anh, chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X có 02 con chung. Con lớn là cháu Trần Minh Ánh, sinh ngày 07/01/2000 hiện đã trên 18 tuổi, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, anh chị thỏa thuận và đề nghị Tòa án: Giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ là cháu Trần Ngọc Doanh sinh ngày 28/3/2003. Anh N không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con chung. Chị X có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh N và chị X có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh N và chị X là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X thỏa thuận: Anh chị có 02 con chung, con lớn là cháu Trần Minh Ánh, sinh ngày 07/01/2000 hiện đã trên 18 tuổi, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, giao cho anh Trần Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ là cháu Trần Ngọc Doanh sinh ngày 28/3/2003. Anh N không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con chung. Chị X có

quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh N và chị X có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

1.3 Về tài sản chung: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn N và chị Trần Thị X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Anh N và chị X đã nộp đủ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003867 và 0003868 ngày 09/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Thành